

Biện minh là gì?

Biện minh không phải là pháp y cũng không phải là một hành động xét xử của Đức Chúa Trời, để Ngài tha thứ, miễn trừ hoặc đi xử với con người, một người không công bình, như thế con người là chính. Bây giờ, nếu Đức Chúa Trời đi xử với một người bất công như thế anh ta là công bình, anh ta thực sự sẽ phạm phải sự bất công. Nếu Đức Chúa Trời tuyên bố một tội nhân là công bình, chúng ta sẽ có một tuyên bố hư cấu, tượng trưng, bởi vì Đức Chúa Trời sẽ tuyên bố điều gì đó không có thật với con người.

Biện minh là gì?

“Vì kẻ đã chết, được xưng công bình khi tội lỗi” (Rô-ma 6: 7)

Định nghĩa thần học

Thông thường đi với thần học coi học thuyết về sự công chính như là một vấn đề của trật tự pháp lý, do đó các thành ngữ ‘hành động xét xử của Đức Chúa Trời’, ‘hành động công nhận thần thánh’, ‘công bố công lý’, v.v., trong các định nghĩa về chết sự công chính.

Đi với Scofield, mặc dù được biện minh, nhưng kẻ tin vẫn là một tội nhân. Đức Chúa Trời công nhận và đi xử với người tin Chúa là công bình, tuy nhiên, điều này không có nghĩa là Đức Chúa Trời khi nào người nào đó công bình.

“Tội nhân tin rằng được xưng công bình, nghĩa là được coi là công bình (...) Biện minh là một hành động công nhận của Đức Chúa Trời và không có nghĩa là làm cho một người trở nên công bình ...” Scofield Bible with References, Rô 3:28.

Đôi với Charles C. Ryrie đôi biện minh có nghĩa là:

*“Tuyên bố rằng ai đó công bằng. Cụ từ tiếng Do Thái (sadaq) và tiếng Hy Lạp (dikaioō) đều có nghĩa là “thông báo” hoặc “tuyên bố” một phán quyết thuận lợi, tuyên bố ai đó công bằng. Khái niệm này không ngụ ý chỉ làm cho ai đó, mà chỉ là công bố công lý”*Ryrie, Charles Caldwell, Thôn học Cơ bản – Có sẵn cho mọi người, được dịch bởi Jarbas Aragão – São Paulo: Christian World, 2004, tr. 345.

George Eldon Ladd hiểu sự biện minh từ thuật ngữ dikaioō trong tiếng Hy Lạp, là:

*“‘Tuyên bố công bằng’, không làm cho nó công bằng”. Như chúng ta sẽ thấy, ý tưởng chính, trong sự xưng công bình, là lời tuyên bố của Đức Chúa Trời, vị thẩm phán công bình, rằng người đàn ông tin vào Đấng Christ, mặc dù anh ta có thể là một tội nhân, anh ta được công chính, bởi vì, trong Đấng Christ, anh ta đã đến. đến mối quan hệ công bình với Chúa”*Ladd, George Eldon, Thôn học Tân Ước, do Darci Dusilek và Jussara M. Pinto dịch, 1. Ed – São Paulo: Exodus, 97, tr. 409.

Biện minh không phải là pháp y cũng không phải là một hành động xét xử của Đức Chúa Trời mà Ngài tha thứ, miễn trừ và đôi xử với con người không công bình như thể anh ta. Bây giờ, nếu Đức Chúa Trời đôi xử với một người bất công như thể anh ta là công bình, anh ta thực sự sẽ phạm phải sự bất công. Nếu Đức Chúa Trời tuyên bố một tội nhân là công bình, chúng ta sẽ có một tuyên bố hư cấu, tưởng tượng, bởi vì Đức Chúa Trời sẽ tuyên bố điều gì đó không có thật với con người.

Bên cạnh của học thuyết về sự công bình là Đức Chúa Trời tạo ra một người mới trong sự công bằng và thánh khiết đích thực và tuyên bố anh ta là công bình vì người mới đó thực sự là công bình. Đức Chúa Trời không làm việc với một công lý hư cấu, hư cấu, đến mức coi như chỉ là Đấng không thực sự công bình.

Đổi với các nhà thần học cũ cách, sự biện minh là một hành động phán xét của Đức Chúa Trời mà không có bất kỳ sự thay đổi nào trong cuộc sống của họ, tức là Đức Chúa Trời không thay đổi tình trạng của con người. Có sự lừa dối, vì Đức Chúa Trời chỉ biện minh cho những người được sinh lại (Giăng 3: 3). Bây giờ, nếu con người được tái sinh Theo Đức Chúa Trời, điều này có nghĩa là Đức Chúa Trời đã thay đổi tình trạng của con người (1 Phi-e-rơ 1: 3 và 23).

Tình trạng của người tin Chúa hoàn toàn khác với khi người đó không tin Chúa. Trước khi tin, con người phải chịu quyền lực của bóng tối, và sau khi tin, con người được đưa đến vương quốc của Con yêu thương “Đấng đã đưa chúng ta ra khỏi quyền lực bóng tối, và đưa chúng ta vào vương quốc của Con yêu” (Cl 1 : 13).

Do đó, khi ở trong quyền lực của bóng tối, con người còn sống phạm tội, người đó sẽ không bao giờ được tuyên bố là công bình, and nhưng những kẻ chết vì tội lỗi được xưng công bình khỏi tội lỗi.

Giờ đây, các hệ thống luật pháp mà chúng ta tìm thấy trong các tòa án giải quyết các vấn đề và mối quan hệ có tính chất vật chất giữa những người sống, trong khi học thuyết về sự công chính không liên quan đến các nguyên tắc pháp y, bởi vì chỉ những người đã chết vì tội lỗi mới được công chính hóa khỏi tội lỗi!

Kinh thánh chứng minh rằng cả người Do Thái và dân ngoại đều được cứu bởi ân điển của Đức Chúa Trời được bày tỏ trong Chúa Giê-su Christ. Nhờ ơn Thiên Chúa mà được cứu cũng giống như được cứu nhờ đức tin, vì Đức Giêsu là đức tin hiển lộ (Gl 3:23). Chúa Giêsu là nền tảng vững chắc để con người hoàn toàn tin cậy vào Thiên Chúa và được xưng công bình (DT 11: 1; 2Cr 3: 4; Cl 1:22).

Daniel B. Pecota đã nói rằng:

“Đức tin không bao giờ là nền tảng của sự xưng công bình.

Tân Ước không bao giờ tuyên bố rằng sự xưng công bình là dia pistin (“đòi hỏi lý đức tin”), nhưng luôn luôn là piteos dia, (“nhờ đức tin”) “.

Bây giờ, nếu chúng ta hiểu rằng Đấng Christ là đức tin đã được bày tỏ, thì điều đó theo sau rằng Đấng Christ (đức tin) đã, đang và sẽ luôn là nền tảng của sự xưng công bình. Sự nhầm lẫn giữa ‘dia pistin’ (tin tưởng vào sự thật) và ‘dia piteos’ (chính sự thật) là do việc đọc kém các đoạn Kinh thánh, vì Đấng Christ là nền tảng vững chắc đối những người tin Chúa trở nên đẹp lòng. , bởi vì sự xưng công bình là nhờ Đấng Christ (ngày piteos).

Vấn đề lớn nhất đối với học thuyết biện minh của các nhà cải cách là cố gắng tách học thuyết biện minh ra khỏi học thuyết tái tạo. Không có sự tái sinh thì không có sự biện minh và không có sự biện minh nào ngoài sự tái tạo. Khi con người được tạo thành theo xác thịt và máu, thì có phán quyết của Đức Chúa Trời: có tội, vì đây là tình trạng của con người theo xác thịt (Giăng 1:12). Nhưng, khi con người được tạo ra một lần nữa (tái sinh), phán quyết mà Đức Chúa Trời đưa ra là: công chính, bởi vì con người thực sự là công chính.

Kết tội Adam

Bước đầu tiên để hiểu giáo lý về sự xưng công bình là hiểu rằng tất cả mọi người đều đã phạm tội và thiếu một sự vinh hiển của Đức Chúa Trời (Rô-ma 3:23). Điều này có nghĩa là, vì sự xúc phạm của A-đam, tất cả mọi người cùng nhau, khi ở trên ‘đùi’ của A-đam, đều trở nên ô uế và chết cho Đức Chúa Trời (Thi 53: 3; Thi 14: 3). Sau hành vi phạm tội của A-đam, tất cả con cháu của ông bắt đầu sống vì tội lỗi và đã chết (bị xa lánh, ly tán) với Đức Chúa Trời.

Khi nói về tình trạng này được thừa hưởng từ A-đam, sứ đồ Phao-lô nói rằng tất cả mọi người (người Do Thái và dân ngoại)

đều là con cái của cơn thịnh nộ (Ê-phê-sô 2: 3). Tại sao trẻ em của cơn thịnh nộ? Bởi vì họ là con cái của sự bất tuân của A-đam “Đừng ai lừa dối anh em bằng những lời trống rỗng; bởi vì những điều này, cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời giáng trên con cái không vâng lời” (Ê-phê-sô 5: 6).

Vì tội lỗi của A-đam mà tội lỗi đã xâm nhập vào thế gian, và vì sự không vâng lời của ông ấy mà mọi người đều là tội nhân “Vì vậy, giống như tội lỗi đã vào thế gian, và sự chết do tội lỗi, nên sự chết đã truy cập lại cho mọi người đó là lý do tại sao tất cả đều đã phạm tội” (Rô-ma 5:12). Tất cả những người được sinh ra theo xác thịt đều là tội nhân vì sự kết án của A-đam (cái chết) đã truy cập cho tất cả con cháu của ông.

Nhiều người không biết rằng đàn ông là tội nhân vì sự kết án di truyền từ A-đam, và coi đàn ông là tội nhân vì các vấn đề hành vi phát sinh từ sự hiểu biết về điều thiện và điều ác.

Còn phải thấy rõ hành vi phạm tội của A-đam từ sự hiểu biết có được từ kết quả của sự hiểu biết về điều thiện và điều ác. Trong khi sự hiểu biết về điều thiện và điều ác không phải là điều ngăn cách con người với Đức Chúa Trời (tội lỗi), bởi vì Đức Chúa Trời biết điều thiện và điều ác (Sáng 3:22), sự không vâng lời đã mang lại tội lỗi (chia rẽ, chia rẽ, xa lánh) bởi nguyên nhân của luật pháp đã nói rằng: bạn chắc chắn sẽ chết (Sáng 2:17).

Tội lỗi trở ra là xấu xa quá mức vì nhờ luật pháp thánh thiện, công bình và tốt lành, tội lỗi đã thống trị và giết chết con người (Rô-ma 7:13).

Nếu không có sự trừng phạt của luật pháp: ‘các người chắc chắn sẽ chết’, tội lỗi sẽ không có quyền lực thống trị con người, nhưng nhờ quyền lực của luật pháp (các người chắc chắn sẽ chết) tội lỗi tìm được dịp và giết con người (Rô-ma 7:11).

Luật pháp được ban hành trong vườn Ê-đen là thánh thiện, công bình vì nó cảnh báo con người về hậu quả của việc không vâng lời (bạn sẽ không ăn nó, vì ngày bạn ăn nó, bạn chắc chắn sẽ

chết).

Vì phạm tội, loài người được hình thành trong tội ác và được thụ thai trong tội lỗi (Thi 51: 5).

Từ người mẹ (ngay từ đầu) loài người quay lưng lại với Thiên Chúa (Tv 58: 3), điếu tốt nhất của loài người có thể so sánh với một cái gai, và thừng nhất với hàng rào bằng gai (Mc 7: 4). Chính vì hành vi phạm tội của A-đam mà bản án đã được x: có tội! (Rô 3:23)

Do đó câu hỏi của Gióp: “Ai có thể đem người trong sạch ra khỏi kẻ ô u? Không một ai” (Gióp 14: 4).

Nhưng điếu không thể xảy ra với loài người thì có thể với Đức Chúa Trời, bởi vì Ngài có quyền năng làm cho mọi sự trở nên mới mẻ: “Tuy nhiên, khi nhìn họ, Chúa Giê-su phán: Điếu với loài người thì không thể, nhưng điếu với Đức Chúa Trời thì không, vì Đức Chúa Trời là tốt cả. Những điếu có thể xảy ra” (Mác 10:27).

Sự biện minh là câu trả lời của Đức Chúa Trời cho câu hỏi quan trọng nhất của con người: Làm sao một người có thể chấp nhận được trước mặt Đức Chúa Trời? Câu trả lời rõ ràng trong Tân Ước, đặc biệt là theo thứ tự sau đây của Chúa Giê Su Ky Tô: “Quả thật, thật vậy, ta nói cùng các ngươi, kẻ nào không được sinh ra nữa thì không được thấy nước Đức Chúa Trời” (Giăng 3: 3). Cần phải sinh ra bởi nước và Thánh Linh, vì những gì sinh ra bởi xác thịt là xác thịt, nhưng những ai sinh ra bởi Thánh Linh là thuộc linh (Rô-ma 8: 1).

Vấn đề về sự ngăn cách giữa Thiên Chúa và loài người (tội lỗi) bắt nguồn từ sự sinh ra tự nhiên (1Cô 15:22), chứ không phải từ hành vi của con người. Tội lỗi liên quan đến bản chết sa ngã của con người, chứ không liên quan đến hành vi của anh ta trong xã hội.

Giới pháp cho sự kết án mà con người đạt được trong sự xưng công bình trong Đấng Christ đến từ quyền năng của Đức Chúa

Trời, chứ không phải từ một hành vi xét x. Thứ nhất, bởi vì con người đã đ đ không vâng lời Đng Tạo Hóa đ b n án k t án được thi t lập: cái ch t (sự phân ly) c a t t c mọi người (Rô-ma 5:18).

Thứ hai, bởi vì khi Chúa Giê-su kêu gọi loài người vác thập tự giá c a mình, ngài nói rõ rằng đ đ được hòa gi i giữa Đức Chúa Trời và loài người, c n phải chịu hình phạt đã đặt ra: t t hình. Trong cái ch t với Chúa Kitô, công lý được th a m n, vì hình phạt ch ng khác gì con người c a k phạm tội (Mt 10:38; 1Cr 15:36; 2Cr 4:14).

Khi một người bại liệt được đặt trước mặt Chúa Giê-su, Ngài nói: “Bây giờ các người có th bi t rằng Con Người có quy n năng trên đ t đ tha tội (Ngài đã nói với k bại liệt), ta nói cùng các người: Hãy A-ri-si, hãy nhận l y c a người. Hãy ng và vào nhà anh” (Mc 2,10-11). Dòng này c a Chúa Giê-su chứng t rằng phân đoạn kinh đi n từ Rô-ma 3, câu 21 đ n câu 25 v sự xưng công bình không liên quan đ n các khái niệm pháp y.

Tha tội không phải là một đòi h i hợp pháp, nó là một v n đ v quy n lực! Ch những ai có quy n lực trên đ t sét mới có th tha thứ tội l i đ làm ra những bình danh dự cùng kh i lượng (Rô-ma 9:21). Đó là lý do tại sao sứ đ Phao-lô không h thẹn v phúc âm, vì phúc âm là quy n năng c a Đức Chúa Trời đ cứu r i mọi người tin (Rô-ma 1:16).

Khi nói v v n đ này với Gióp, Đức Chúa Trời nói rõ rằng, đ con người có th tuyên b mình là công bình, c n phải có cánh tay như Đức Chúa Trời và s m sét như Đng T i Cao. Nó là c n thi t đ ăn mặc trong vinh quang và lộng l y và ăn mặc trong danh dự và uy nghi. Anh ta sẽ có th trút cơn thịnh nộ c a mình bằng cách đè bẹp k ác vào vị trí c a mình. Ch khi đáp ứng t t c các yêu c u được liệt kê t trên, con người mới có th tự cứu mình (Gióp 40: 8-14).

Tuy nhiên, vì con người không có quy n năng này được Đức Chúa Trời mô t, nên anh ta sẽ không bao giờ có th tuyên b mình

là công bình hoặc tự cứu mình. Mặt khác, Con của loài người, Chúa Giê-xu Christ, có thể tuyên bố con người là công chính, bởi vì chính Ngài đã mặc lấy mình bằng vinh quang và uy nghi bằng cách trở về trong vinh quang với Cha “Và bây giờ, lạy Cha, hãy tự tôn vinh con với chính mình. sự vinh hiển mà ta đã có với người trước khi thời gian tận tại ”(Giăng 17: 5); “Hỡi đấng quyên năng, hãy vác gươm vào đùi, hỡi đấng quyên năng, vinh hiển cùng bề hạ” (Tv 45: 3).

Thẩm phán công bằng

Bước thứ hai để hiểu giáo lý về sự công chính là hiểu rằng không có cách nào để Đức Chúa Trời tuyên bố những người bị kết án không có tội. Chẳng là Đức Chúa Trời không thể để cho họ áp dụng hình phạt dành cho những người làm sai.

Đức Chúa Trời không bao giờ tuyên bố (biện minh) công bình cho kẻ gian ác “Người sẽ bỏ những lời giả dối, và không giết người vô tội và người công bình; vì ta sẽ không biện hộ cho kẻ ác ”(Xh 23: 7).

Đức Chúa Trời không bao giờ đi xâu với kẻ gian ác như thế Ngài chỉ “Xa các người làm điều như vậy, giết kẻ công bình cùng kẻ ác; hãy để người công bình giống như kẻ ác, xa anh em. Chẳng lẽ Thẩm phán của cả trái đất sẽ không thực thi công lý sao? ” (Sáng 18:25). Đức Chúa Trời sẽ không bao giờ dìm bỏ hình phạt áp đặt cho người phạm tội sẽ được trao cho người khác, vì nó viết: “Linh hồn phạm tội, nó sẽ chết; con trai sẽ không lấy tội ác của người cha, và người cha sẽ không nhận tội ác của con trai. Sự công bình của người công bình sẽ ngự trên người và sự gian ác của kẻ gian ác sẽ ngự trên người ” (Ê-xê 18:20).

Khi Chúa Giê-su nói với Ni-cô-đem rằng con người cần được sinh lại, tất cả các câu hỏi trên đều được xem xét, vì Chúa Giê-su biết rõ rằng Đức Chúa Trời không bao giờ tuyên bố những người

sinh ra theo xác thịt của A-đam là không có tội.

Khi sinh ra tự nhiên, con người đã bị coi là tội nhân, là vật chứa đựng đời nọn lòng, do đó, là một đứa trẻ của cơn thịnh nộ và không vâng lời. Đấng tuyên bố con người thoát khỏi tội lỗi, trước hết người đó phải chết, bởi vì nếu không chết, thì sẽ không bao giờ có thể sống cho Đức Chúa Trời “Vì kẻ chết là công bình của tội lỗi” (Rô-ma 6: 7); “Khờ dại! những gì bạn gieo không thành nhanh chóng, trừ khi bạn chết trước” (1Cr 15:36).

Đấng Christ đã chết vì tội nhân – kẻ công bình – nhưng ai không ăn thịt và uống huyết của Đấng Christ sẽ không có sự sống trong chính mình, nghĩa là con người cần phải tham dự vào sự chết của Đấng Christ “Vì Đấng Christ cũng đã từng chịu đau khổ vì tội lỗi, sự công chính cho những người không công bình, dấn chúng ta dấn với Đức Chúa Trời; quật thật, thuộc về xác thịt, nhưng được Thần Khí làm cho mau lành” (1Pe 3:18); “Vậy, Đức Chúa Jêsus phán cùng họ rằng: Quật thật, ta nói cùng các người, nếu các người không ăn thịt Con người và uống huyết Ngài, thì các người sẽ không có sự sống trong mình” (Giăng 6:53).

Ăn thịt và uống huyết của Đấng Christ cũng giống như tin vào Ngài (Giăng 6:35, 47). Tin vào Đấng Christ cũng giống như bị đóng đinh với Ngài. Bất cứ ai tin đều được chôn với Ngài và ngừng sống vì tội lỗi và bắt đầu sống cho Đức Chúa Trời “Tôi đã bị đóng đinh với Đấng Christ rồi; và tôi sống, không còn là tôi, nhưng là Đấng Christ sống trong tôi; và sự sống bây giờ tôi đang sống trong xác thịt, tôi sống trong đức tin của Con Thiên Chúa, Đấng đã yêu thương tôi, và hiến thân vì tôi” (Gl 2:20; Rm 6: 4).

Người tin vào Đấng Christ thừa nhận rằng mình có tội chết vì hành vi phạm tội của A-đam. Nó ngầm thừa nhận rằng Đức Chúa Trời công chính khi Ngài nói và trong sạch khi Ngài phán xét con cháu của A-đam là có tội (Thi 51: 4). Ông thừa nhận rằng chỉ có Đấng Christ mới có quyền tạo ra một con người mới bằng

cách sống lại từ cõi chết, để không được chôn cùng với Ngài sống lại một tạo vật mới.

Người mới trong Đấng Christ

Bước cuối cùng để hiểu sự công chính là hiểu rằng từ sự mới sinh ra, một tạo vật mới đã được tạo ra trong sự công bằng và thánh khiết đích thực “Vậy, nếu ai ở trong Đấng Christ, thì sẽ có một tạo vật mới; những thứ cũ đã qua đi; kìa, mọi sự đều trở nên mới mẻ” (2Cr 5:17; Ep 4:24). Tạo vật mới này được tuyên bố là công bình bởi vì Đức Chúa Trời đã tạo ra nó một cách công bình và không chê trách trước mặt Ngài.

Người đàn ông tin vào Đấng Christ được tạo dựng nên một phần mới của thiên tính (2 Phi-e-rơ 1: 4), vì người xưa đã bị đóng đinh trên thập tự giá và thân xác thuộc về tội lỗi đã được lột xác. Sau khi được chôn với Đấng Christ giống như cái chết của Ngài, con người sống lại một tạo vật mới “Biết điếu này, rằng con người cũ của chúng ta đã bị đóng đinh với Ngài, để thân thể tội lỗi được hoàn nguyên, để chúng ta không còn phục vụ tội lỗi nữa” (Rô-ma 6: 6).

Qua phúc âm, Đức Chúa Trời không chỉ tuyên bố con người là công chính, mà còn tạo ra con người mới và cơ bản là công bình. Không giống như những gì Ti-n-sĩ Scofield tuyên bố, rằng Đức Chúa Trời chỉ tuyên bố tội nhân là công bình, nhưng không làm cho anh ta trở nên công bình.

Kinh thánh nói rằng Thiên Chúa tạo ra con người mới trong sự công bằng và thánh khiết đích thực (Ep 4:24), do đó, Sự công chính hóa xuất phát từ một hành động sáng tạo của Thiên Chúa, theo đó con người mới được tạo ra để tham dự vào thiên tính. Sự công bình trong Kinh thánh để cập đến tình trạng của những người được tạo ra một lần nữa nhờ lễ thật của phúc âm (đức tin): không bị mắc cạm hoặc bị lên án.

Không có sự lên án cho những người □ trong Đấng Christ. Tại sao không có sự lên án? Câu trả lời nằm trong thực tế rằng con người '□ trong Đấng Christ', bởi vì những người □ trong Đấng Christ là tạo vật mới "VẬY, bây giờ không có sự kết án nào đối với những người □ trong Đấng Christ Jesus, những người không bước đi theo xác thịt, nhưng theo Thánh Linh" (Rô 8: 1); "Vậy, nếu ai □ trong Đấng Christ, thì một tạo vật mới; những thứ cũ đã qua đi; kìa, mọi thứ đã trở nên mới mẻ" (2Cr 5:17).

Sự xưng công bình bắt nguồn từ tình trạng mới của những người □ trong Đấng Christ, bởi vì □ trong Đấng Christ là trở nên một tạo vật mới "Và nếu Đấng Christ □ trong bạn, thì thật xác thực sự chết vì tội lỗi, nhưng tình thần sống vì Sự công bằng. Và nếu Thánh Linh của Đấng đã khiến Chúa Giê-xu từ kẻ chết sống lại □ trong bạn, thì Đấng đã làm cho Đấng Christ từ kẻ chết sống lại, cũng sẽ làm cho thân thể bạn mau chóng bởi Thần của Ngài ngự trong bạn" (Rô-ma 8: 10-11).

Đưa ra câu hỏi của sứ đồ Phao-lô: "Vì nếu chúng ta, những người tìm cách được xưng công bình trong Đấng Christ, mà chúng ta cũng bị coi là tội nhân, thì Đấng Christ có phải là truy cập nhân của tội lỗi không? Không hề" (Gl 2,17).

Bây giờ Đấng Christ là thừa tác viên của sự công bình, và không có cách nào là thừa tác viên của tội lỗi, do đó, người được xưng công bình bởi Đấng Christ không bị coi là tội nhân, vì người □y đã chết vì tội lỗi "Vì kẻ chết được xưng công bình khỏi tội lỗi" (Rô-ma 6: 7).

Khi sứ đồ Phao-lô nói: chính Đức Chúa Trời là Đấng xưng công bình cho họ! "Ai sẽ buộc tội những người được Chúa chọn? Chính Đức Chúa Trời là Đấng biện minh cho họ" (Rô-ma 8:33), ông chắc chắn rằng đó không phải là vấn đề pháp y, bởi vì tại tòa án, ông chỉ tuyên bố điếu đó là gì, vì họ không có quyền thay đổi tình trạng của những người xuất hiện trước quan tòa.

Khi nói rằng 'chính Đức Chúa Trời là Đấng xưng công bình', sứ đồ Phao-lô chỉ ra quyền năng của Đức Chúa Trời đã tạo ra con

người mới. Đức Chúa Trời tuyên bố con người là công chính vì không có sự kết án nào đối với những người là tạo vật mới. Đức Chúa Trời đã không chuyển tình trạng của con người cũ cho Đấng Christ, nhưng con người cũ đã bị đóng đinh và hoàn tác, để từ những tạo vật mới chết sống lại, những người được nối với Đấng Christ vì sự vinh hiển của Đức Chúa Trời là Cha, và không có sự kết án nào đè nặng lên họ.

Cơ đấng nhân được tuyên bố là công bình bởi vì họ đã được làm cho công bình (dikaioō) bởi quyền năng có trong phúc âm, nhờ đó con người được dự phần vào thân thể của Đấng Christ, vì anh ta đã chết và sống lại với Đấng Christ như một Đấng thánh khiết, không chịu trách nhiệm và không chịu trách nhiệm “Trong thân thể của xác thịt Người, bởi sự chết, để bày ra trước mặt anh em sự thánh khiết không chịu chê trách và không chịu chê trách được” (Cl 1,22; Ep 2: 6; Cl 3: 1).

Khi Phao-lô nói, “Vì anh em đã chết rồi, và sự sống của anh em được giấu kín với Đấng Christ trong Đức Chúa Trời” (Cô-lô-se 3: 3), có nghĩa là Cơ đấng nhân được xưng công bình khi tội lỗi, tức là chết vì tội lỗi (Rô-ma 6: 1 – 11), và tôi sống cho Đức Chúa Trời “Vì vậy, chúng tôi đã được chôn cùng với Ngài bằng phép báp têm khi chết; hầu như Đấng Christ đã từ kẻ chết sống lại, nhờ sự vinh hiển của Đức Chúa Cha, thì chúng ta cũng có thể bước đi trong sự sống mới” (Rô-ma 6: 4).

Chúa Giê-xu đã được Đức Chúa Trời gọi cứu để chết vì tội lỗi của loài người, vì loài người cần phải chết vì tội để được sống cho Đức Chúa Trời. Đó là lý do tại sao Chúa Giê-su Ky Tô đã sống lại, để những ai sống lại với Ngài được xưng là công bình. Không có sự chết thì không có sự sống lại, không có sự sống lại thì không có sự xưng công bình “Đấng đã bị gọi cứu vì tội lỗi chúng ta, và đã sống lại để được xưng công bình” (Rô-ma 4:25).